

Số: /TTr-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

## **DỰ THẢO**

### **TỜ TRÌNH**

**Về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ chi phí  
lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, đảng, đoàn thể,  
các đối tượng chính sách người có công khi từ trần**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định về chính sách hỗ trợ chi phí lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, đảng, đoàn thể, các đối tượng chính sách người có công khi từ trần. Cụ thể như sau:

#### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Căn cứ Nghị quyết số 19/2009/NQ-HĐND ngày 14/12/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước Quy định về hỗ trợ mai táng phí cho cán bộ, công chức, viên chức, Nhà nước, đảng, đoàn thể và các đối tượng chính sách khi từ trần; Quyết định 03/2010/QĐ-UBND ngày 28/01/2010 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về hỗ trợ cấp mai táng phí đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, đảng, đoàn thể, cán bộ hưu trí, mất sức và đối tượng chính sách khi từ trần (Nghị quyết số 19/2009/NQ-HĐND và Quyết định 03/2010/QĐ-UBND được ban hành trên căn cứ pháp lý của Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004; Nghị định 62/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2001 của Chính Phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước khi từ trần; Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định 152/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về Bảo hiểm xã hội bắt buộc).

Qua hơn 10 năm thực hiện chính sách hỗ trợ đã tạo được sự đồng thuận của nhân dân, cơ quan, đơn vị trong việc viếng tang đối với cán bộ, công chức, viên chức, đối tượng chính sách người có công khi từ trần trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình thực hiện Nghị quyết 19/2009/NQ-HĐND ngày 14/12/2009 quy định về mức chi hỗ trợ cấp mai táng phí đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, đảng, đoàn thể, cán bộ hưu

trí, mất sức và đối tượng chính sách khi từ trần hiện không còn phù hợp, với những lý do sau:

- Căn cứ pháp lý để ban hành Nghị quyết của HĐND và Quyết định của UBND hiện đã hết hiệu lực (Nghị định 62/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2001 của Chính Phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước khi từ trần đã được thay thế bằng Nghị định 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính Phủ về việc tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức và có hiệu lực kể từ ngày 01/2/2013; Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng hiện đã có quy định mới của Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 9/12/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2021...)

- Đối tượng hỗ trợ chi phí lễ tang theo quy định của Nghị quyết số 19/2009/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh cần được điều chỉnh, bổ sung thêm một số đối tượng chính sách mà trong quy định không có (Bổ sung thêm đối tượng là Đảng viên có huy hiệu 40 năm tuổi Đảng trở lên và đối tượng theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008; Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20/8/2010; Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 9/11/2011; Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015; tên gọi của các đơn vị hành chính có thay đổi sau khi thực hiện Quyết định số 999 – QĐ/TW ngày 10/4/2018 của Tỉnh ủy về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Phước)

- Chưa quy định kinh phí viếng lễ tang ngoài tỉnh và chi phí mua sắm cho Ban Tổ chức lễ tang các cấp, mức chi phí phục vụ cho việc viếng các lễ tang trong tỉnh thấp và hiện không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, giá cả các mặt hàng thiết yếu phục vụ cho nhu cầu đời sống hàng ngày tăng cao, đã gây khó khăn và ảnh hưởng đến công tác chuẩn bị các điều kiện vật chất phục vụ lễ viếng của Ban Tổ chức lễ tang và các đoàn lãnh đạo đi viếng.

Do đó, việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định mức hỗ trợ chi phí lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, đảng, đoàn thể (đang công tác hoặc nghỉ hưu) và đối tượng chính sách người có công khi từ trần trên địa bàn tỉnh Bình Phước là hết sức cần thiết, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

Ban hành định hỗ trợ chi phí lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức, đối tượng chính sách, người có công khi từ trần, thay thế Nghị quyết số 19/2009/NQ-HĐND, nhằm thể hiện sự trân trọng của Đảng, Nhà nước và nhân dân, cơ quan, đơn vị đối với công lao cống hiến của cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng chính sách, người có công khi từ trần.

## 2. Quan điểm xây dựng văn bản

- Việc hỗ trợ chi phí lễ tang đối với người từ trần, thể hiện sự trân trọng của Đảng, Nhà nước và nhân dân, cơ quan, đơn vị đối với công lao cống hiến của cán bộ, công chức, viên chức, của các đối tượng chính sách, người có công trong quá trình hoạt động cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Việc tổ chức lễ tang đối với người từ trần cần được tổ chức trang trọng, tiết kiệm, phù hợp với nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc và nếp sống văn minh.

## **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT**

### 1. Phạm vi điều chỉnh

Chính sách này quy định mức hỗ trợ chi phí lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, đảng, đoàn thể (đang công tác hoặc nghỉ hưu) và đối tượng chính sách người có công trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

### 2. Đối tượng áp dụng

Chính sách này áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, đảng, đoàn thể (đang công tác hoặc nghỉ hưu) và đối tượng chính sách người có công.

## **IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### 1. Mục tiêu của chính sách

Việc hỗ trợ chi phí lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, đảng, đoàn thể, các đối tượng chính sách người có công khi từ trần cần được tổ chức trang trọng, tiết kiệm, phù hợp với truyền thống của dân tộc và nếp sống văn minh nơi cư trú theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các đối tượng chính sách người có công nhằm đảm bảo cho họ có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân ở cùng địa phương nơi cư trú, nâng dần chất lượng cuộc sống của người có công với cách mạng và giảm bớt phần nào khó khăn trong cuộc sống của họ, góp phần ổn định chính trị, đảm bảo an ninh xã hội.

### 2. Nội dung của chính sách

Quy định mức chi từ ngân sách địa phương hỗ trợ chi phí lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, đảng, đoàn thể, các đối tượng chính sách người có công khi từ trần cụ thể như sau:

#### 2.1. Chính sách hỗ trợ chi phí lễ tang

a) Mức hỗ trợ chi phí lễ tang bằng 30 triệu đồng và tổ chức lễ tang cấp cao theo quy định của Trung ương áp dụng đối với lãnh đạo của tỉnh đương chức, thôi chức hoặc đã nghỉ hưu thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng quản lý, gồm các đồng chí: Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng; Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; Trưởng đoàn

Đại biểu Quốc hội tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; các đồng chí là cán bộ cấp cao của Trung ương đã nghỉ hưu và đang cư trú tại tỉnh Bình Phước; cán bộ quân đội, công an có cấp hàm từ Thiếu tướng trở lên; cán bộ hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (lão thành cách mạng) hoặc cán bộ hoạt động ở miền Nam suốt thời kỳ chống Mỹ (1954 - 1975) được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất trở lên; các nhà hoạt động xã hội, văn hóa, khoa học tiêu biểu (được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh - giải thưởng cá nhân) và được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất trở lên; các nhà hoạt động xã hội, văn hóa, khoa học tiêu biểu (được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh - giải thưởng cá nhân) là Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động đang công tác hoặc nghỉ hưu trên địa bàn tỉnh.

b) Mức hỗ trợ chi phí lễ tang bằng 15 triệu đồng áp dụng đối với lãnh đạo cấp tỉnh đang đương chức, thôi chức hoặc đã nghỉ hưu gồm các đồng chí: Ủy viên Ban thường vụ Tỉnh ủy; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Phó Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; Cán bộ hoạt động cách mạng từ trước cách mạng tháng Tám năm 1945; Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

c) Mức hỗ trợ chi phí lễ tang bằng 10 triệu đồng áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh và cán bộ lãnh đạo huyện, thị xã, thành phố hoặc phụ cấp chức vụ tương đương đang đương chức, thôi chức hoặc đã nghỉ hưu, gồm các đồng chí:

- Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh; Trưởng các Ban Đảng của Tỉnh ủy; Ủy viên thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Bí thư Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh; Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy; Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và chức vụ tương đương;

- Bí thư, Phó Bí thư huyện ủy, thị ủy, thành ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

- Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc, Giám đốc ở các doanh nghiệp Nhà nước; thầy thuốc nhân dân, nhà giáo nhân dân, nghệ sĩ nhân dân; Đảng viên 50 năm tuổi Đảng trở lên; sĩ quan quân đội nhân dân, sĩ quan công an nhân dân có cấp hàm Thượng tá, Đại tá.

d) Mức hỗ trợ chi phí lễ tang bằng 7 triệu đồng áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức là cấp phó các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tỉnh hoặc phụ cấp chức vụ tương đương đang đương chức, thôi chức hoặc đã nghỉ hưu gồm các đồng chí:

- Phó trưởng các Ban Đảng của Tỉnh ủy; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Phó Chánh văn phòng Tỉnh ủy; Phó Chánh văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Bí thư Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh; cấp

phó thủ trưởng của các sở, ban, ngành và đoàn thể cấp tỉnh; Đại biểu đương nhiệm Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Ủy viên Ban Thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện; Đảng viên có huy hiệu 40 năm tuổi Đảng trở lên;

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh hạng 1/4; bệnh binh hạng 1/3; thân nhân chủ yếu của 02 liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp hằng tháng.

đ) Mức hỗ trợ chi phí lễ tang bằng 5 triệu đồng áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng cấp huyện, và lãnh đạo cấp xã hoặc phụ cấp chức vụ tương đương đang đương chức, thôi chức hoặc đã nghỉ hưu gồm các đồng chí:

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng trực thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng, ban, đoàn thể cấp huyện; sĩ quan quân đội nhân dân, sĩ quan công an nhân dân có cấp hàm Thiếu tá, Trung tá;

- Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

- Đại biểu đương nhiệm Hội đồng nhân dân cấp huyện.

e) Mức hỗ trợ chi phí lễ tang bằng 3,5 triệu đồng áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, đảng, đoàn thể, cơ quan thuộc ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh có hưởng lương từ ngân sách nhà nước, đang đương chức, thôi chức hoặc đã nghỉ hưu và cán bộ hưu trí, mất sức lao động của cơ quan nhà nước, đối tượng người có công cách mạng gồm các trường hợp cụ thể như sau:

- Cán bộ, công chức, viên chức nhà nước đang công tác ở các cơ quan, ban, ngành, khối đảng, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ, chiến sĩ thuộc các cơ quan công an, quân sự, các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh, huyện, thị xã, thành phố; công chức cấp xã, cán bộ chuyên trách, không chuyên trách và đại biểu đương nhiệm Hội đồng nhân dân cấp xã;

- Các đối tượng người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp hằng tháng hoặc đã hưởng trợ cấp một lần theo quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

- Các đối tượng đang hưởng trợ cấp hằng tháng hoặc đã hưởng trợ cấp một lần tại tỉnh theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm: Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 quy định chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến; Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp

tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và nhà nước; Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20/8/2010 quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 9/11/2011 về thực hiện chế độ đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc; Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 về thực hiện chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế.

## 2.2. Chi phí các đoàn viếng lễ tang trong tỉnh

a) Đoàn đại biểu lãnh đạo tỉnh: 3.000.000 đồng/trường hợp.

b) Đoàn đại biểu lãnh đạo huyện, thị xã, thành phố: 2.000.000 đồng/trường hợp.

c) Đoàn đại biểu lãnh đạo xã, phường, thị trấn 1.500.000 đồng/trường hợp.

## 2.3. Kinh phí phục vụ việc viếng lễ tang ngoài tỉnh

Đối với việc thành lập đoàn lãnh đạo tỉnh đi viếng lễ tang ngoài tỉnh của các đối tượng theo quy định của Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức do Thường trực Tỉnh ủy quyết định thành lập đoàn đi viếng đám tang và được thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

2.4. Ngoài chi phí lễ viếng quy định các Đoàn lãnh đạo đi viếng nêu trên, Ban tổ chức lễ tang các cấp được phép chi mua sắm không quá 3.000.000 đồng/trường hợp (*Ba triệu đồng*) cho những đối tượng có thành lập Ban Tổ chức lễ tang.

## V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

### 1. Kinh phí thực hiện hàng năm

Dự kiến kinh phí địa phương hỗ trợ 01 năm ước tính là **5 tỷ 278 triệu đồng** (*Bằng chữ: Năm tỷ hai trăm bảy mươi tám triệu đồng*).

### 2. Nguồn kinh phí thực hiện:

- Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí lễ tang; Kinh phí cho việc viếng lễ tang trong tỉnh và Kinh phí mua sắm được thực hiện từ nguồn chi đảm bảo xã hội theo phân cấp quản lý ngân sách của địa phương.

- Kinh phí phục vụ việc đi viếng lễ tang ngoài tỉnh của đoàn lãnh đạo cấp tỉnh được chi từ nguồn đảm bảo xã hội của tỉnh.

### 3. Tổ chức thực hiện

#### 3.1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết Quy định về chính sách hỗ trợ chi phí lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, đảng, đoàn thể, các đối tượng chính sách người có công khi từ trần (thay thế Nghị quyết số 19/2009/NQ-HĐND); và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sau khi được thông qua.

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện chính sách này;

- Đối với lễ tang cấp cao, lễ tang cấp tỉnh: phối hợp với Ban Tổ chức lễ tang thống nhất với gia đình đối tượng được hỗ trợ để chi và quyết toán kinh phí;

- Đối với lễ tang cấp huyện, thị xã, thành phố và cấp xã, phường, thị trấn: hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo phòng Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với gia đình đối tượng và UBND các xã, phường, thị trấn để quyết toán kinh phí theo quy định.

#### 3.2. Sở Tư pháp

Phối hợp, hỗ trợ Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh.

#### 3.3. Sở Tài chính

- Cấp kinh phí, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện kinh phí theo quy định;

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra việc thực hiện các chính sách hỗ trợ.

#### 3.4. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và tổ chức thành viên

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia, giám sát thực hiện chính sách.

#### 3.5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố

Chỉ đạo, triển khai thực hiện chính sách trên địa bàn huyện, thị xã và thành phố.

Hàng năm, dành một khoản ngân sách để đảm bảo thực hiện các khoản chi theo quy định.

## **VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT**

Dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp giữa năm 2022:

*Hồ sơ gửi kèm theo Tờ trình:*

- Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ chi phí lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, đảng, đoàn thể, các đối tượng chính sách người có công khi từ trần.

- Báo cáo Tổng kết thực hiện chính sách Quy định về hỗ trợ mai táng phí cho cán bộ, công chức, viên chức, Nhà nước, đảng, đoàn thể và các đối tượng chính sách khi từ trần trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2010-2020 theo Nghị quyết số 19/2009/NQ-HĐND ngày 14/12/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp trong dự thảo Nghị quyết; bản chụp ý kiến góp ý.

- Dự thảo Nghị quyết Quy định về chính sách hỗ trợ chi phí lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, đảng, đoàn thể, các đối tượng chính sách người có công khi từ trần.

- Báo cáo thẩm định xây dựng dự thảo nghị quyết; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định.

- Văn bản phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết.

- Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết.

- Báo cáo giải trình đối với nội dung thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh.

Trên đây là Tờ trình về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định về chính sách hỗ trợ lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, đảng, đoàn thể, các đối tượng chính sách người có công khi từ trần trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- TTTU, TTHĐND, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm CNTT và TT;
- LĐVP, Phòng KGVX;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**